

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ C P
TỈNH Q N**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 191/2020/HS-ST

Ngày: 10 - 11 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ C P, TỈNH N**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà T T T .

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông: N V H - Cán bộ nghỉ hưu

2. Bà: B T K L - Cán bộ nghỉ hưu.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà V T L - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố C P .

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố C P tham gia phiên tòa:* Bà T T T H - Kiểm sát viên.

Trong ngày 10/11/2020 tại Hội tr-ởng xét xử Toà án nhân dân thành phố C P , tỉnh QN, đ-a ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 187/2020/TLST-HS ngày 05/10/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 184/2020/QĐXX-HS ngày 27/10/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **L T T** - Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nữ.

Sinh ngày 22/2/2222, tại tỉnh Đ L .

Nơi cư trú: Tổ 4, khu 4, phường C Ô , thành phố C P , tỉnh Q N .

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh ; Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hoá: 12/12.

Con ông: L Đ T , sinh năm 1963; Con bà: N T N , sinh năm 1971.

Chồng: V Đ V , sinh năm 1111 (đã ly hôn); Có 01 con, sinh năm 2014.

Tiền án, tiền sự: Chưa.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt.

Bị hại:

1. Chị V T L , sinh năm 1995; Trú tại: Số 50, ngõ 403, B M , quận H B T , thành phố H N . Vắng mặt (có đơn xin vắng mặt).

2. Chị V T H C , sinh năm 1988; Trú tại: Số 2, ngõ 3 N V C , quận L B , thành phố H N . Vắng mặt (có đơn xin vắng mặt).

3. Chị P K T , sinh năm 1991; Trú tại: Số 8 H B , phường H B , quận H K , thành phố H N . Vắng mặt (có đơn xin vắng mặt).

Người làm chứng: N V N , H V L , N K H . Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Đầu tháng 02/2020, L T T nảy sinh ý định rao bán khẩu trang y tế trên mạng xã hội Facebook để chiếm đoạt số tiền đặt cọc, T mua 02 sim điện thoại số 0974.177.332 và 0702.287.936, dùng số điện thoại 0974.177.332 đăng ký tài khoản Zalo “Xính Lao”, lập tài khoản Facebook “Cỏ Ba Lá”. Sau đó T ở nhà tại phường C Ô , thành phố C P đăng nhập vào các tài khoản trên qua điện thoại di động, tải các hình ảnh liên quan đến khẩu trang y tế trên mạng, rồi đăng bài rao bán khẩu trang y tế lên các nhóm trên Facebook.

Ngày 10/02/2020, sau khi thấy tài khoản Facebook “Cỏ Ba Lá” của T rao bán khẩu trang y tế, V T L (sinh năm 1995, trú tại số 50, ngõ 403, B M , H B Trung, H N) liên hệ với T đặt mua 2 thùng khẩu trang với giá 29.000.000đồng, chị V T H C (sinh năm 1988, trú tại số 21, ngõ 370/1 N V C , quận L B , H N) đặt mua của T 04 thùng khẩu trang với giá 30.600.000đồng, chị P K T (sinh năm 1991, trú tại số 86, H B , phường H B , quận H K , H N) đặt mua của T 03 thùng khẩu trang với giá 44.200.000đồng. Sau đó T yêu cầu chị L chuyển tiền vào tài khoản Ngân hàng Vietcombank số 0541000330919 của anh N V N (sinh năm 1977, trú tại số 3 , ngách 22 K Q , phường V H , quận L B , H N) là người trước đó T đã đặt mua 01 chiếc kết sắt nhãn hiệu PRESIDENT với giá 3.880.000đồng; Chị C chuyển tiền vào tài khoản Ngân hàng Viettinbank số 109005076680 của ông H V L (sinh năm 1955, trú tại số 128, đường L T T , phường B Đ , thành phố H L , tỉnh Q N) là người trước đó T đã đặt mua 01 bộ điều hòa nhãn hiệu DAIKIN với giá 13.400.000đồng; Còn chị T , T yêu cầu chuyển tiền vào tài khoản Ngân hàng Vietcombank số 0141000198888 của anh N K H (sinh năm 1991, trú tại số 1 , tổ 11 , phường Q T , thành phố U B , tỉnh Q N) là người trước đó T đã đặt mua 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone7 Plus với giá 7.200.000đồng. Sau khi các chị L , C và T chuyển tiền thì T bảo anh N , ông L và anh H gửi tài sản T đã đặt mua trước đó và tiền thừa qua xe khách theo địa chỉ “Chị T B C - số điện thoại 0702. 287.936”. Cùng ngày, tại khu vực cây xăng C H thuộc thôn K , xã C H , thành phố C P , tỉnh Q N , L T T đã nhận được các tài sản gồm: 01 kết sắt nhãn hiệu PRESIDENT, 01 bộ điều hòa nhãn hiệu DAIKIN, 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone7 Plus và 79.200.000đồng. Sau khi nhận được các tài sản trên, Trình cắt đứt toàn bộ liên lạc với những người bị hại và người có liên quan. Sau khi không liên lạc được với T , các chị V T L , V T H C và P K T biết mình bị lừa nên đã đến Cơ quan điều tra trình báo.

Cơ quan điều tra đã thu giữ: 15 trang tài liệu có nội dung các ảnh về khẩu trang y tế lưu trong Iphone 11 của Trình; 01 điện thoại di động Iphone 11 128GB màu trắng, Imei 353974100829109; 01 điện thoại di động Iphone 6S Plus màu vàng Imei 353333076738200; 01 điện thoại di động Nokia Imei 354198107175311; 01 điện thoại di động Iphone 7 128GB màu vàng, Imei 35583808194116701; 01 bộ điều hòa hai chiều nhãn hiệu DAIKIN, công suất 12.000 BTU, gồm giàn nóng Model RHF35RAVMV, dàn lạnh FTHF35RAVMV/V011373; 01 kết sắt PRESIDENT mặt trước màu xanh rêu nhạt, các mặt còn lại màu đen, KT (44x42.5x57.5)cm, có bánh xe cao 07cm; 01 sổ tiết kiệm số 229011108057, chủ sở hữu L T T ; Số tiền 100.000.000đồng; 01 căn cước

công dân số 066192000298 họ tên L T T ; 01 máy tính xách tay Macbook màu trắng seri FVFZR3HUJIWK.

Quá trình điều tra, L T T khai nhận toàn bộ hành vi của mình, các bị hại chị V T L , V T H C và P K T khai phù hợp lời khai của L T T như nội dung vụ án đã nêu.

Những người làm chứng anh N V N , N K H và ông H V L khai: Ngày 10/02/2020 anh N và anh H nhận được tin nhắn từ Zalo “Xính Lao” hỏi anh N mua 01 chiếc kết sắt, hỏi anh H mua 01 chiếc điện thoại di động Iphone7 Pluts 128 GB, ông L nhận được cuộc gọi điện thoại hỏi mua 01 máy điều hòa DAIKIN. Sau khi thỏa thuận giá xong, khách hàng xin số tài khoản của anh N , anh H và ông L để chuyển tiền mua hàng và yêu cầu trả lại tiền thừa cho người mua. Cùng ngày tài khoản của anh N nhận được số tiền 29.000.000đồng, tài khoản của anh H nhận được 44.200.000đồng và tài khoản của ông L nhận được 30.600.000đồng. Sau đó anh N , anh H và ông L chuyển hàng và tiền thừa theo xe khách đến địa chỉ người mua đã yêu cầu, cả ba người không biết người mua hàng tên là L T T và không biết T có hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản của chị L , chị C và chị T .

Bản cáo trạng số: 184/CT-VKS -CP ngày 29/9/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố C P đã truy tố L T T về tội: "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 174 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố C P giữ nguyên quan điểm truy tố, căn cứ tính chất, mức độ, hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị xử phạt L T T từ 24 tháng đến 30 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 48 tháng đến 60 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, xử lý vật chứng của vụ án theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố C P , Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố C P , Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật tố tụng hình sự; Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa, L T T khai nhận hành vi của mình như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của các bị hại chị V T L , V T H C và P K T . Lời khai của bị cáo còn phù hợp lời khai của những người làm chứng N V N , N K H và H V L , phù hợp biên bản thu giữ vật chứng và các chứng cứ khác thu thập đ-ợc có trong hồ sơ vụ án đã đ-ợc thẩm tra tại phiên tòa, có đủ cơ sở kết luận: Ngày 10/02/2020, tại phường Cửa Ông, thành phố C P , tỉnh Q N , thông qua mạng xã hội Facebook và Zalo, bằng thủ đoạn lừa bán khẩu trang y tế cho người khác để chiếm đoạt tiền đặt cọc của

người mua hàng, L T T đã có hành vi gian dối chiếm đoạt của các chị V T L 29.000.000đồng, của chị V T H C 30.600.000đồng, của chị P K T 44.200.000đồng. Tổng số tiền L T T chiếm đoạt 103.800.000đồng.

[3] Hành vi dùng thủ đoạn gian dối để chiếm đoạt tổng số tiền 103.800.000đồng của L T T đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” qui định tại điểm c khoản 2 Điều 174 Bộ luật hình sự, nh- Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố nên chấp nhận lời luận tội của Kiểm sát viên đối với bị cáo.

Hành vi trên của L T T là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác. Bị cáo là người trưởng thành, nhận thức và hiểu được việc lừa dối để chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng do ý thức chấp hành pháp luật kém nên đã thực hiện hành vi phạm tội, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trị an tại địa phương và trật tự an toàn xã hội, do đó cần xử phạt nghiêm mới có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung tội phạm.

[4] Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: L T T chưa có tiền án, tiền sự, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều khai báo thành khẩn hành vi phạm tội, ăn năn hối cải, sau khi phạm tội bị cáo đã tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại cho các bị hại nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra cũng xét quá trình điều tra và tại các đơn đề nghị vắng mặt tại phiên tòa các bị hại đều đề nghị giảm hình phạt cho bị cáo, hiện nay bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn do đã ly hôn và đang nuôi con nhỏ nên bị cáo là lao động chính trong gia đình, do đó bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ mà bị cáo được hưởng, Hội đồng xét xử thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo, mà cho bị cáo được cải tạo dưới sự giám sát giáo dục của chính quyền địa phương, sự phối hợp của gia đình cũng đủ tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo, để bị cáo thấy được chính sách khoan hồng của pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập nên không phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về dân sự: Bị cáo đã bồi thường toàn bộ số tiền cho các bị hại mà bị cáo đã lừa đảo chiếm đoạt, các bị hại vắng mặt tại phiên tòa nhưng có lời khai tại hồ sơ không có yêu cầu gì đối với bị cáo nên không xem xét.

[7] Về vật chứng của vụ án: 15 trang tài liệu có nội dung các ảnh về khẩu trang y tế được in ra từ điện thoại Iphone 11 của bị cáo, là tài liệu lưu trong hồ sơ vụ án nên không xem xét.

Cơ quan điều tra đã thu giữ và trả lại bị cáo 01 căn cước công dân họ tên L T T là phù hợp pháp luật.

Bị cáo sử dụng 01 điện thoại di động Iphone 6S, màu vàng và 01 điện thoại di động Nokia, màu xanh để lừa đảo chiếm đoạt tài sản nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

01 điện thoại di động Iphone 11 màu trắng; 01 điện thoại di động Iphone 7 màu vàng; 01 Bộ điều hòa 2 chiều DAIKIN; 01 Két sắt PRESIDENT thu giữ của

bị cáo là tài sản bị cáo mua từ việc sử dụng số tiền lừa đảo chiếm đoạt của các bị hại, sau khi phạm tội bị cáo đã sử dụng số tiền cá nhân của mình để khắc phục hậu quả, bồi thường thiệt hại cho các bị hại, do đó số tài sản trên thuộc quyền sở hữu của bị cáo nên trả lại cho bị cáo.

Số tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 100.000.000đồng và 01 máy tính xách tay Macbook màu trắng thu giữ của L T T , trong đó 20.000.000đồng bị cáo có được do lừa đảo chiếm đoạt trong tổng số 50.000.000đồng của một người không rõ lai lịch, địa chỉ để mua máy tính nêu trên với giá 30.000.000đồng. Do Cơ quan điều tra đã tách hành vi chiếm đoạt 50.000.000đồng ra làm rõ sau nên giao lại số tiền 20.000.000đồng và 01 máy tính xách tay cho Cơ quan điều tra quản lý, tiếp tục điều tra và xử lý sau. Số tiền còn lại 80.000.000đồng không liên quan đến tội phạm nên trả lại cho bị cáo sở hữu.

[8] T khai nhận bằng thủ đoạn tương tự đối với chị L , chị C và chị T , Trình còn lừa đảo chiếm đoạt 50.000.000đồng của một người không rõ lai lịch địa chỉ nêu ở phần trên, do chưa xác định được bị hại nên Cơ quan điều tra tách ra tiếp tục điều tra làm rõ, khi đủ căn cứ sẽ xử lý sau; Đối với anh N V N , N K H và ông H V L không biết L T T có hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản, không tham gia cùng T thực hiện hành vi phạm tội nên không xem xét.

[9] Về án phí: L T T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lý do trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 174; Các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Các khoản 1,2,5 Điều 65 Bộ luật hình sự;

Tuyên bố: L T T phạm tội: “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Xử phạt: L T T 24 (Hai mươi bốn) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 (Bốn mươi tám) tháng tính từ ngày tuyên án 10/11/2020.

Giao L T T cho Ủy ban nhân dân phường C Ô , thành phố C P , tỉnh Q N để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình L T T có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường C Ô trong việc giám sát, giáo dục T . Trường hợp L T T thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 125 Bộ luật tố tụng hình sự: Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đối với L T T theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 126/2020/ HSST-LCĐKNCT ngày 05/10/2020 của Tòa án nhân dân thành phố C P , tỉnh Q N .

Về vật chứng: Áp dụng các điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Các điểm a, b khoản 2 và các điểm a, b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S plus, màu vàng, không kèm sim; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu xanh, không kèm sim và pin.

- Trả lại cho L T T : 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11, màu trắng, màn hình có vết nứt vỡ, kèm 01 sim; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7, màu vàng, không kèm sim; 01 bộ điều hòa nhãn hiệu DAIKIN; 01 Két sắt PRE SIDENT; Tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 80.000.000đồng.

- Giao lại cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố C P , tỉnh Q N : 01 máy tính xách tay Macbook, màu trắng; Tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 20.000.000đồng.

(Tình trạng như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 15/BB-THA ngày 16/10/2020 giữa Công an thành phố C P và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố C P).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí Tòa án: L T T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000đồng.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ khoản 1 Điều 331 và khoản 1 Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo L T T có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 10/11/2020.

Các bị hại V T L , V T H C và P K T , vắng mặt, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án sơ thẩm hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo; Bị hại;
- VKSND thành phố C P ;
- VKSND tỉnh Q N ;
- TAND tỉnh Q N ;
- Cơ quan CSĐT Công an tp. C P ;
- Cơ quan THAHS Công an tp. C P ;
- Chi cục THADS thành phố C P ;
- Lưu hồ sơ; Văn phòng.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa**

T T T

